TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NGÃ NĂM** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 26 – 01 – 2018.
V/v tranh chấp về ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Trịnh Văn Đua.

Ông: Nguyễn Văn Lạc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm , tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Trương Minh Diền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 161/2017/TLST – HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2017 về việc tranh chấp về ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 137/2017/QĐXXST – HNGĐ ngày 29/12/2017, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Trà Việt N, sinh năm 1996 *(Vắng mặt, có yêu cầu xét xử vắng mặt).*

Địa chỉ cư trú: Ấp M, xã L, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Quốc T, sinh năm 1986 *(Vắng mặt lần thứ hai).*

Địa chỉ cư trú: Khóm C, phường B, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

- Người làm chứng: Bà Ngô Hồng H, sinh năm 1973 *(Vắng mặt, có yêu cầu xét xử vắng mặt).*

Địa chỉ cư trú: Ấp M, xã L, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

****Theo đơn khởi kiện đề ngày 06/11/2017, nguyên đơn chị Nguyễn Trà Việt N trình bày như sau:***

Chị và anh Nguyễn Quốc T có đăng ký kết hôn vào ngày 12/12/2016 tại Ủy ban nhân dân phường B, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

Thời gian đầu mới chung sống, vợ chồng sống với nhau rất hạnh phúc, nhưng thời gian gần đây giữa vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn cãi vã do anh T thường xuyên ăn nhậu, bỏ bê vợ trong lúc ốm đau, bệnh tật, quan niệm trong cuộc sống gia đình và các vấn đề khác không đồng thuận, dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn.

Đến nay, tình trạng mâu thuẫn giữa vợ chồng chị ngày càng trầm trọng, chị nhận thấy không thể tiếp tục cuộc sống vợ chồng với anh T được nữa, việc tiếp tục chung sống chỉ làm khổ cho cả hai người, nên vợ chồng đã sống ly thân với nhau từ ngày 05/9/2017. Mâu thuẫn giữa vợ chồng chị có mẹ ruột của chị là bà Ngô Hồng H biết.

Nay chị yêu cầu Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm xem xét, giải quyết:

Về hôn nhân: Yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Quốc T.

Về con chung: Không có, không yêu cầu xem xét, giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu xem xét, giải quyết.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn: Không yêu cầu xem xét, giải quyết.

**** Tại biên bản hòa giải ngày 22/11/2017, bị đơn anh Nguyễn Quốc T trình bày:***

Về hôn nhân anh thống nhất như lời vợ anh trình bày, vợ chồng không có con chung, không có tài sản chung và cũng không có nợ chung.

Quá trình sống chung vợ chồng cũng thường xuyên mâu thuẫn, cự cải nhưng vợ chồng cự cãi là chuyện bình thường, vợ chồng nào mà không cự cãi, anh cũng có nhậu nhẹt đám tiệc, nhưng anh hứa sẽ sửa đổi.

Vợ chồng sống ly thần từ tháng 9/2017 đến nay, vợ chồng cự cải có mẹ vợ tên Ngô Hồng H biết.

Nay vợ anh yêu cầu ly hôn với anh, anh có ý kiến và yêu cầu như sau:

Về hôn nhân: Anh không đồng ý ly hôn, vì anh còn thương vợ anh.

Về con chung: Không có, không yêu cầu xem xét, giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu xem xét, giải quyết.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn: Không yêu cầu xem xét, giải quyết.

**** Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm:***

Tại phiên tòa hôm nay, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm phát biểu ý kiến theo quy định tại Điều 262 Bộ luật Tố tụng dân sự: Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Thẩm phán, HĐXX, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng chấp hành đúng theo quy định của pháp luật. Đồng thời, đề nghị HĐXX chấp nhận nội dung khởi kiện của chị Nguyễn Trà Việt N, cho chị N ly hôn với anh Nguyễn Quốc T; về con chung, tài sản chung, nợ chung và nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn, các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét; nguyên đơn phải chịu án phí yêu cầu ly hôn, bị đơn không phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và qua kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

[1] Nguyên đơn chị Nguyễn Trà Việt N vắng mặt, nhưng có yêu cầu xét xử vắng mặt; còn anh Nguyễn Quốc T vắng mặt không rõ lý do và người làm chứng bà Ngô Hồng H vắng mặt, nhưng có yêu cầu xét xử vắng mặt; nên HĐXX căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 227 và khoản 1, 3 Điều 228 và khoản 2 Điều 229 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, tiến hành xét xử vắng mặt đối với những người vừa nêu trên.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Trà Việt N và anh Nguyễn Quốc T được cha mẹ hai bên tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường B, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 12/12/2016. Thấy rằng, hôn nhân của chị N và anh T là hoàn toàn tự nguyện, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Tuy nhiên, quá trình chung sống giữa anh chị đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, theo chị N trình bày thời gian gần đây giữa vợ chồng thường xuyên cãi vã do anh T thường xuyên ăn nhậu, bỏ bê vợ trong lúc ốm đau, bệnh tật, quan niệm trong cuộc sống gia đình và các vấn đề khác không đồng thuận, dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn giữa vợ chồng chị ngày càng trầm trọng, vợ chồng đã sống ly thân với nhau từ ngày 05/9/2017, nên chị yêu cầu ly hôn với anh T. Còn anh T thì cho rằng quá trình sống chung vợ chồng cũng thường xuyên mâu thuẫn, cự cãi nhưng vợ chồng cự cãi là chuyện bình thường, vợ chồng nào mà không cự cãi, anh cũng có nhậu nhẹt đám tiệc, nhưng anh hứa sẽ sửa đổi, anh không đồng ý ly hôn vì anh còn thương vợ. Thấy rằng, mâu thuẫn giữa chị N và anh T có bà Ngô Hồng H là mẹ ruột của chị N biết và xác nhận. Lẽ ra, trong quá trình chung sống thì vợ chồng phải có nghĩa vụ thương yêu chăm sóc , giúp đỡ lẫn nhau , để cùng nhau xây dựng gia đình đầm ấm, hạnh phúc; nhưng ngược lại chị N và anh T đã không làm được điều đó; từ những vấn đề phát sinh trong đời sống hằng ngày anh chị không có sự thông cảm cho nhau , nên đã làm cho gia đình xảy ra nhiều mâu thuẫn không thể giải quyết được, đời sống chung không còn hoà hợp với nhau nữa , nên vợ chồng đã số ng ly thân với nhau và sau khi thụ lý vụ án Tòa án cũng đã tiến hành hòa giải để động viên anh chị hàn gắn lại tình cảm vợ chồng, nhưng anh chị vẫn tiếp tục sống ly thân. Xét thấy, tình trạng hôn nhân trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được; nên việc chị N yêu cầu được ly hôn với anh T là hoàn toàn có cơ sở. Do đó, HĐXX căn cứ vào Điều 39 Bộ luật Dân sự năm 2015 và khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị N.

[3] Con chung: Quá trình chung sống anh T, chị N không có con chung, anh chị không có yêu cầu gì, nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung , nợ chung và nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ, chồng khi ly hôn: Anh T, chị N không yêu cầu xem xét, giải quyết, nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí sơ thẩm: Nguyên đơn chị Nguyễn Trà Việt N phải chịu án phí hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Tại phiên tòa hôm nay, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm đề nghị HĐXX chấp nhận nội dung khởi kiện của chị Nguyễn Trà Việt N, cho chị N ly

hôn với anh Nguyễn Quốc T; về con chung, tài sản chung, nợ chung và nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn, các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét; nguyên đơn phải chịu án phí yêu cầu ly hôn, bị đơn không phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Xét thấy, đề nghị trên của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm là có căn cứ như vừa nhận định ở phần trên, nên HĐXX chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147, điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228, khoản 2 Điều 229 và Điều 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 39 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*** Tuyên xử:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Trà Việt N. Cho chị N được ly hôn với anh Nguyễn Quốc T.

2. Về con chung: Quá trình chung sống anh T , chị N không có con chung, anh chị không có yêu cầu gì, nên HĐXX không đặt ra xem xét.

3. Về tài sản chung, nợ chung và nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ, chồng khi ly hôn:

Anh T, chị N không yêu cầu xem xét, giải quyết, nên HĐXX không đặt ra xem xét.

4. Về án phí sơ thẩm:

Chị Nguyễn Trà Việt N phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0008076 ngày 06/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ngã Năm; như vậy, xem như chị N đã nộp xong tiền án phí.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008 *(Được sửa đổi, bổ sung năm 2014),* thì những người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**** Nơi nhận:***
- Phòng KTNV và THA TAND tỉnh;
- VKSND thị xã Ngã Năm;
- Chi cục THADS thị xã Ngã Năm;
- Các đương sự;
- Ủy ban nhân dân phường B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Văn Toàn